TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 18-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Công Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Thành; 2. Bà Hà Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 1 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Vi Thị D;** Sinh ngày 13 tháng 6 năm 1980 tại xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Tiến Thành, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Vi Văn L1 và bà: Vi Thị H; Có chồng là: Lô Văn Th và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án: 1, ngày 30/10/2018 bị Toà án nhân dân huyện Như Xuân xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên đến ngày 20/12/2021 Vi Thị D mới nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm); Tiền sự: 1, năm 2015 bị Công an huyện Như Xuân xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc và đã được nhận quyết định xử phạt hành chính nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Hà Công L**; Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1988 tại xã Bình Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Làng Mài, xã Bình Lương, huyện Như Xuân; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Hà Công B và bà: Hà Thị Ch; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo Hà Công L*:** Ông Hoàng Đức Hiếu. Sinh năm 1987. Trợ giúp pháp lý Chi nhánh TGPL số 4 thuộc Trung tâm TGPL Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn T. Sinh năm: 1989. Địa chỉ: khu phố 1, TT Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Anh Lê Văn D1. Sinh năm: 2002. Địa chỉ: thôn Tiến Thành, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, tại đường Quốc lộ 45 thuộc khu phố 2, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, quá trình tuần tra kiểm soát tổ công tác đội CSGT - TTCĐ Công an huyện Như Xuân đã ra hiệu dừng phương tiện kiểm tra đối với Hà Công L. Quá trình kiểm tra, Hà Công L đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy màu xanh, trắng, đen có chữ, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma tuý, Hà Công L khai nhận là ma tuý loại heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan và bàn giao đối tượng, phương tiện, tang vật có liên quan cho đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma tuý Công an huyện Như Xuân.

Quá trình điều tra xác định: Hà Công L là người nghiện ma tuý nên vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2021 L mượn điện thoại của cháu Lang Văn C ở thôn Hợp Thành, xã Bình Lương, huyện Như Xuân gọi điện cho Vi Thị D vào số thuê bao 0395.202.899, hỏi D *"có ma tuý không bán cho L 300.000đ"*. D đồng ý và hẹn 01 giờ sau sẽ gặp nhau ở dốc Trầu, thuộc khu phố Cát Tiến, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày L điều khiển xe mô tô BKS 36AA - 96459 đến địa điểm đã hẹn gặp D và một người đàn ông lạ mặt đang đứng bên đường, L đưa cho

D 170.000đ, D bán cho L 01 gói ma tuý. Sau khi mua được ma tuý L đi về, khi đi đến địa phận khu phố 2, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân thì bị tổ công tác đội CSGT - TTCĐ Công an huyện Như Xuân phát hiện, bắt giữ.

Căn cứ Biên bản sự việc, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, bản tự khai, biên bản ghi lời khai của Hà Công L và các tài liệu chứng cứ thu thập được ngày 29/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra lệnh khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Vi Thị D sinh năm 1980, ở thôn Tiến Thành, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân. Quá trình khám xét Vi Thị D đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy có hình Pokemon, 01 túi ni lông có chữ màu xanh, bên trong 02 gói đều chứa các cục vụn màu trắng ngà nghi là ma tuý (heroin) được D cất giấu trong màn buộc treo trên đầu giường ngủ của D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số: 0395202899; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, có gắn sim số: 0868641674 và số tiền 3.450.000đ.

Quá trình điều tra Vi Thị D khai nhận: Bản thân là người nghiện ma tuý nên vào khoảng 13 giờ ngày 29/9/2021 D xin nhờ đi xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu vực dốc Chay đoạn giáp ranh huyện Như Xuân và huyện Như Thanh gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ danh tính hỏi mua ma tuý, loại heroine với số tiền 500.000đ. Sau khi mua xong, D cầm số ma tuý trên đến ngã ba dốc Trầu thuộc địa phận Khu phố Cát Tiến, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân bán cho Hà Công L 01 gói ma tuý loại heroin đã được D chia từ số ma tuý mới mua với số tiền 170.000đ. Số ma tuý còn lại D mang về nhà chia thành 02 hai gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. D đã cất dấu số ma tuý trên vào trong màn buộc treo trên đầu giường ngủ của mình. Khi Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở. D đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma tuý trên cho Cơ quan Công an và đã được thu giữ theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số: 3045/PC09, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà thu giữ của Hà Công L là ma túy loại: Heroin, có tổng khối lượng 0,262g (không phẩy hai trăm sáu hai gam).

Tại Kết luận giám định số: 3052/PC09, ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục vụn màu trắng ngà thu giữ của Vi Thị D trong quá trình khám xét là ma tuý, loại: Heroin, có tổng khối lượng là 2,371g (hai phẩy ba trăm bảy mốt gam).

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNX ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vi Thị D về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Hà Công L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s, n, u khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vi Thị D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Vi Thị D mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt giam Thi hành án.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Hà Công L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hà Công L mức án từ 14 đến 20 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 BLHS làm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vi Thị D và Hà Công L.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

***Người bào chữa cho bị cáo Hà Công L*:** Ông Hoàng Đức Hiếu nêu quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Hà Công L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo Hà Công L được hưởng mức án thấp nhất của hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm thành người công dân tốt; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với quan điểm của trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung ý kiến bào chữa;

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy đinh

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 14 giờ ngày 29/9/2021, tại đường Quốc lộ 45 thuộc khu phố 2, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, Tổ công tác đội CSGT - TTCĐ Công an huyện Như Xuân bắt quả tang Hà Công L đang có hành vi tàng trữ 01 gói giấy màu xanh, trắng, đen có chữ, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma tuý, bị cáo Hà Công L khai nhận là ma tuý loại heroine mua về để sử dụng. Số ma túy mà L tàng trữ qua giám định có trọng lượng là 0,262g (không phẩy hai trăm sáu hai gam) loại heroine; Quá trình điều tra, L khai nhận người bán số ma túy trên cho L là Vi Thị D. Khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Vi Thị D tại thôn Tiến Thành, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân thu giữ được 01 gói giấy có hình Pokemon và 01 túi ni lông có chữ màu xanh, bên trong 02 gói đều chứa các cục vụn màu trắng ngà nghi là ma tuý (heroin) được D cất giấu trong màn buộc treo trên đầu giường ngủ của D. Qua giám định có tổng trọng lượng là 2,371g ma túy loại heroine. D khai nhận số ma túy trên D mua về với mục đích bán kiếm lời và để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Vi Thị D đủ yếu tố cấu thành tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Hà Công L đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Hành vi của các bị cáo D và L là nguy hiểm, bị xã hội lên án, phẫn nộ. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có tính chất đồng phạm, không có sự bàn bạc, rủ rê, lôi kéo hay phân công vai trò cụ thể. Xong cũng cần xem xét đến hành vi của từng bị cáo trong vụ án để đưa ra mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với bị cáo Vi Thị D: Là người trực tiếp đi mua ma túy từ người khác để sử dụng và bán thu lời bất chính nên trong vụ án này bị cáo D phải chịu hình phạt về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Hà Công L: Là người nghiện ma túy trên địa bàn, khi lên cơn nghiện bị cáo đã gọi điện cho D để hỏi mua ma túy về sử dụng. Ngày 29/9/2021, sau khi mua được ma túy từ bị cáo D với trọng lượng là 0,262g (không phẩy hai trăm sáu hai gam) loại heroine thì bị Tổ công tác đội CSGT - TTCĐ Công an huyện Như Xuân phát hiện và bắt quả tang. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo Hà Công L phải chịu hình phạt về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[5] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Vi Thị D: Tiền án: 1 lần, ngày 30/10/2018 bị Toà án nhân dân huyện Như Xuân xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên đến ngày 20/12/2021 Vi Thị D mới nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm); Tiền sự: 1 lần, năm 2015 bị Công an huyện Như Xuân xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc và đã được nhận quyết định xử phạt hành chính nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành. Tuy bị cáo đang có tiền án, tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân thành công dân tốt mà vẫn tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm" nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để làm tình tiết tăng nặng cho bị cáo. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khi phạm tội bị cáo đang có thai. Mặt khác, sau khi phạm tội ở địa phương bị cáo chấp hành tốt pháp luật, có xác nhận của công an địa phương, đặc biệt bị cáo đã lập công chuộc tội giúp Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân điều tra phá án, có giấy xác nhận của Trưởng Công an huyện Như Xuân nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, n, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo Vi Thị D.

Đối với bị cáo Hà Công L: Trong vụ án này bị cáo L có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm và mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật nên khi lượng hình cần được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; Ngoài ra, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập thường xuyên, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện gặp nhiều khó khăn, phải nuôi con nhỏ và các bị cáo thuộc đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vi Thị D và Hà Công L là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Lê Duy Tâm và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì là ma túy, vật chứng của vụ án sau giám định, là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia đen trắng, màu đen có gắn sim có số thuê bao 0395202899 thu của bị cáo Vi Thị D. Đây là những vật chứng của vụ án mà bị cáo D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được sung vào công quỹ Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Đối với các đồ vật, tài sản tạm giữ của Vi Thị D trong quá trình khám xét gồm: 01 điện thoại OPPO A3S màu đỏ, loại máy cảm ứng, đã qua sử dụng gắn sim có số thuê bao 0868641674 và tiền Việt nam 3.450.000đ. Quá trình điều tra có căn cứ xác định các đồ vật, tài sản trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Vi Thị D là phù hợp, Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36AA - 96459, nhãn hiệu WAVE α. Quá trình điều tra xác định người cho Hà Công L mượn xe mô tô trên không biết mục đích L sử dụng để đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Đàn, sinh ngày 31/11/1977 tại thôn Hợp Thành, xã Bình Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa là phù hợp, Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D và người đã điều khiển xe chở D đi mua ma túy, D khai không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ của họ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án. Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s, n, u khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Vi Thị D, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Vi Thị D 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam Thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Công L, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Hà Công L 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: ngày 29/9/2021.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Lê Duy Tâm và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì là ma túy, vật chứng của vụ án sau giám định; Tịch thu giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được sung vào công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại Nokia đen trắng, màu đen có gắn sim có số thuê bao 0395202899 thu của bị cáo Vi Thị D. Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Về các vấn đề khác:

- Truy thu, tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Vi Thị D: Số tiền là 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vi Thị D và Hà Công L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Công an huyện Như Xuân;
- Chi cục THA DS huyện Như Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Công Tuấn